

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 286/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022, cụ thể như sau:

1. Các dự án cần thu hồi đất: 66 dự án với tổng diện tích 135,71ha, trong đó diện tích đất trồng lúa là 44,21ha (kèm Phụ lục I).

2. Các dự án thực hiện thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (trên 10ha): 03 dự án (kèm Phụ lục II).

**Điều 2.** Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án. Việc tổ chức thực hiện cần đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật và phù hợp các quy hoạch liên quan của thành phố đã được phê duyệt, đảm bảo sự hài hòa giữa vị trí đất để phục vụ mục đích kinh doanh, thương mại và diện tích đất để thực hiện các hạng mục công cộng, phúc lợi, hạ tầng xã hội của dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HD,250.

**CHỦ TỊCH****Phạm Văn Hiếu**

Phụ lục I

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT CÓ DIỆN TÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA (DƯỚI 10HA) NĂM 2022**  
(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
<b>I</b>	<b>Quận Ninh Kiều: 15 dự án</b>			40,75	0,51	30,84	9,91	0,50				
1	Mở rộng Trường Tiểu học Hưng Lợi 2	UBND quận Ninh Kiều	Phường Hưng Lợi	0,47		0,26	0,21		Quyết định số 158/QĐ-HĐND.TT ngày 17/9/2020 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bố trí vốn (bổ trí vốn 10 tỷ đồng)		2016-2022	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
2	Bồi hoàn, chỉnh trang vỉa hè đường 3 Tháng 2 (giải phóng mặt bằng nhà số 37, 37A)	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Xuân Khánh	0,01			0,01		Quyết định số 9345/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều điều chỉnh thời gian thực hiện công trình; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bố trí vốn (bổ trí vốn 1,36 tỷ đồng)		2021-2025	Chuyển tiếp Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của HĐND TPCT
3	Công viên cấp rạch Khai Lương (đoạn từ cầu Ninh Kiều đến cầu đi bộ)	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Cái Khế	0,89		0,60	0,29		Quyết định số 141/QĐ-UBND.TT ngày 31/8/2020 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 8689/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều bố trí vốn (bổ trí vốn 7,0 tỷ đồng)		2017-2022	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
4	Đường cấp bờ kè rạch Khai Lương (đoạn từ cầu Ninh Kiều đến đường Hải Bà Trưng)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,53			0,53		Quyết định số 249/QĐ-UBND.TT ngày 31/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Q. Ninh Kiều bố trí vốn (bổ trí vốn 0,2 tỷ đồng)		2021-2025	Quyết định số 11912/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch UBND quận Ninh Kiều
5	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Phú (giai đoạn 1)	UBND quận Ninh Kiều	phường Cái Khế	0,12		0,08	0,04		Quyết định số 250/QĐ-UBND.TT ngày 31/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bố trí vốn (bổ trí vốn 18,0 tỷ đồng)		2021-2025	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chú chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6	Khu tái định cư Ninh Kiều (9,6 ha)	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Bình	10,11	0,51	7,41	2,70		Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TPCT phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Q.Ninh Kiều bổ trí vốn (bổ trí vốn 100,0 tỷ đồng)		2019-2023	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
7	Trung tâm Văn hóa, Thể thao Ninh Kiều	Sở Xây dựng	Phường Xuân Khánh	4,53		4,13	0,40		Quyết định số 2146/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND TPCT cho phép chuyển bị đầu tư; Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TPCT bổ trí vốn (bổ trí vốn 60,0 tỷ đồng)		2019-2023	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
8	Kê chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, tăng phủ biển đổi khi hậu khu vực rạch Cái Sơn	Chi cục Thủy lợi thành phố Cần Thơ	Phường An Bình	1,14		0,26	0,88		Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP giao chỉ tiêu K&E hoạch vốn đầu tư công trung hạn (bổ trí vốn 31,494 tỷ đồng)		2017-2021	Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch UBND TPCT
9	Khu dân cư 91B - Giai đoạn 3	Công ty Cổ phần phát triển nhà Cần Thơ	Phường An Khánh	20,90		18,10	2,80	0,50		Công văn số 2634/UBND-KT ngày 8/8/2018 của UBND TP thông nhất cho Công ty tiếp tục triển khai thực hiện dự án		Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
10	Đường Mạc Đĩnh Chi nối dài (Trường Đỉnh đến Huyện Cưng)	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Cư	0,46			0,46		Quyết định số 7345/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND Q. Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bổ trí vốn (bổ trí vốn 1,0 tỷ đồng)		2021-2025	Chuyển tiếp Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT
11	Cải tạo Công viên Sông Hậu (đoạn từ Cầu đi bộ đến Bến tàu Novaland)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Cái Khế	1,35			1,35		Quyết định số 7007a/UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư		2021-2025	Đang kỳ mới
12	Nang cấp, mở rộng Trường THCS Chu Văn An	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,05			0,05		Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bổ trí vốn (bổ trí vốn 0,01 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
13	Trung tâm Văn hóa, Thể thao phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp	0,06			0,06		Quyết định số 9672/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND quận Ninh Kiều phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND quận Ninh Kiều bổ trí vốn (bổ trí vốn 1,0 tỷ đồng)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của HĐND TPCT
14	Cải tạo, nâng cấp hẻm 54-62 đường Trần Việt Châu, hẻm 99 đường Cách Mạng Tháng Tám, hẻm 186 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa và hẻm 138 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Hòa, An Nghiệp	0,0138			0,0138		Quyết định số 9080/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND quận Ninh Kiều điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 6503/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND quận Ninh Kiều bổ trí vốn (bổ trí vốn 4,63 tỷ đồng)		2021 - 2025	Đang ký mới
15	Đường vào dự án Trung tâm sức khỏe sinh sản (Đường số 5) thuộc KĐT hai bên đường Nguyễn Văn Cừ (đoạn từ đường Cai Sơn-Hàng Bàng đến đường tỉnh 923)-Đoạn cống thoát nước mưa ra kênh Cai Sơn có chiều dài 207,2m	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Phường An Bình	0,12			0,12		QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 966/UBND-XDĐT ngày 25/3/2021 của UBND thành phố kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công		2018-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND TPCT
<b>II</b>												
1	Kè chống sạt lở sông Bình Thủy, phường An Thới (đoạn từ cầu Rạch Dưa đến Chùa Ông), quận Bình Thủy	Chi cục thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT	Phường An Thới	0,63		0,00	0,63		Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND thành phố phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND thành phố bổ trí vốn (bổ trí vốn 60 tỷ đồng)		2020 - 2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND TPCT
2	Khu đô thị tái định cư Cù Long	Công ty CP đầu tư bất động sản Cửu Long	Phường Long Hòa	54,0	9,39	47,79	6,21		Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của UBND TP quy hoạch đất xây dựng dự án; Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 04/01/2017 của UBND TP điều chỉnh tên chủ đầu tư.			Chuyển tiếp từ Nghị quyết 32/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND TPCT
3	Khu tái định cư phường Long Hòa (Khu 2)	Trung tâm PTQĐ TPCT	Phường Long Hòa	10,20	6,40	0,00	10,20	6,40	Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND thành phố phê duyệt dự án; Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thành phố bổ trí vốn (bổ trí vốn 10 tỷ)		2021-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi năm 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chủ
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4	Trường Trung học cơ sở Trà Nóc	Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy	Phường Trà Nóc	0,72	0,06		0,72	0,06	Nghị quyết số 43/NQ-UBND ngày 8/9/2021 của UBND quận Bình Thủy phê duyệt chủ trương đầu tư QĐ số 2749/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 UBND quận Bình Thủy bổ trí vốn (bổ trí vốn 500 triệu đồng)		2021-2023	Đăng ký mới
5	Trường Tiểu học Long Hòa 2	Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy	Phường Long Hòa	0,88	0,51		0,88	0,51	Nghị quyết số 43/NQ-UBND ngày 8/9/2021 của UBND quận Bình Thủy phê duyệt chủ trương đầu tư QĐ số 2749/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 UBND quận Bình Thủy bổ trí vốn (bổ trí vốn 435 triệu đồng)		2021-2023	Đăng ký mới
6	Xây dựng Trung tâm chuyên rạc	Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy	Phường Long Thủy	0,23	0,14		0,23	0,14	Nghị quyết số 43/NQ-UBND ngày 8/9/2021 của UBND quận Bình Thủy phê duyệt chủ trương đầu tư Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 UBND quận Bình Thủy bổ trí vốn (bổ trí vốn 215 triệu đồng)		2021-2023	Đăng ký mới
7	Nâng cấp mở rộng đường rạch Ba Năm - rạch ông Hương phường Long Hòa, quận Bình Thủy	Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy	Phường Long Hòa	1,24	-		1,24	-	Nghị quyết số 43/NQ-UBND ngày 8/9/2021 của UBND quận Bình Thủy phê duyệt chủ trương đầu tư Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 UBND quận Bình Thủy bổ trí vốn (bổ trí vốn 216 triệu đồng)		2021-2023	Đăng ký mới
III	Quận Cai Rang: 10 dự án			217,41	36,10	2023,4	10,14	1,55				
1	Khu dân cư lô 8C	Công ty Cổ phần đầu tư nam Long- Chi nhánh Cần Thơ	Phường Hưng Thạnh	15,98	0,10	15,82	0,16			Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 27/11/2013 của UBND TPCT cho phép đầu tư dự án (áp dụng theo khoản 60 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ); Công văn số 3246/UBND-KT ngày 23/8/2017 của UBND TPCT tiếp tục triển khai dự án	2011-2018	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 40/NQ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND TP
2	Nâng cấp mở rộng tuyến đường lô thửa Tam Thành Tây	Ủy ban nhân dân quận Cai Rang	Phường Ba Láng	4,82			0,37	0,05	Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của UBND TP phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 5131/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Cai Rang giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư vốn ngân sách năm 2021 (bổ trí vốn 23 tỷ đồng)		2016-2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-UBND ngày 6/12/2020 của UBND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đất đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chị chủ
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Khu tái định cư Yên Bình	Ủy ban nhân dân quận Cái Răng	Phường Lê Bình	0,58			0,10		Quyết định số 4065/QĐ-UBND ngày 8/10/2020 của UBND Quận Cái Răng phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND quận Cái Răng phân bổ kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư (bỏ trừ vốn 300 triệu đồng)		2020-2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 6/12/2020 của HĐND TP
4	Khu tái định cư Tân Phú	Công ty Cổ phần phát triển nhà Cần Thơ	Phường Tân Phú	36,40	14,80	35,00	1,40	0,50	Quyết định số 1500/QĐ-UB ngày 08/5/2002 của UBND tỉnh Cần Thơ quy hoạch đất xây dựng Khu Tái định cư; Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 15/9/2006 của UBND TPCT phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500			Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của HĐND TP
5	Khu tái định cư Phú An	Công ty Cổ phần phát triển nhà Cần Thơ	Phường Phú Thứ	56,40	15,27	50,70	5,70	1,00	Quyết định số 3006/QĐ-UB ngày 26/8/2003 của UBND tỉnh CT quy hoạch đất xây dựng Khu Tái định cư; Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 25/01/2007 của UBND TPCT thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Khu Tái định cư Phú An			Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của HĐND TP
6	Khu Dân cư Hưng Thạnh (16 số 5C) thuộc Khu Đô thị mới Nam sông Cần Thơ, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng	Cty CP TM Địa ốc Hồng Loan	Phường Hưng Thạnh	37,00	5,93	36,20	0,80		Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 25/3/2015 của UBND TPCT chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND TP điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (Ủy nhiệm chỉ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-CN Cần Thơ, ký quỹ 02 tỷ đồng ngày 21/5/2015; Bảo lãnh thực hiện dự án của Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN Cần Thơ lập ngày 03/12/2021, số tiền bảo lãnh tối đa 7,6 tỷ đồng)		2015-2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND TP
7	Khu tái định cư Cái Răng	Ủy ban nhân dân quận Cái Răng	Phường Tân Phú	10,80		10,79	0,01		Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 5131/QĐ-UBND ngày 21/12/2019 của UBND quận Cái Răng bố trí vốn (bỏ trừ vốn 30 tỷ đồng)		2019-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
8	Tuyến đường Kênh Thành Đông nối Mù U - Bến Bè	Ủy ban nhân dân quận Cầu Kàng	Phường Tân Phú, Phường Phú Thới	2,03		1,34	0,49		Công văn số 74/HĐND-TT ngày 29/3/2017 của Thường trực HĐND TP thông nhất chủ trương đầu tư; Quyết định số 5131/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Cầu Kàng bố trí vốn (bộ tri vốn 8 tỷ đồng)		2017-2020	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 40/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND TP
9	Khu dân cư là 8B	Công ty Cổ phần đầu tư nam Long- Chi nhánh Cần Thơ	Phường Hưng Thạnh	23,40		22,30	1,10		Quyết định số 3525/QĐ-UB ngày 19/11/2002 của UBND tỉnh Cần Thơ quy hoạch đất xây dựng khu dân cư; Công văn số 3068/UBND-KT ngày 13/10/2020 của UBND TPCT bởi thường, hỗ trợ và tài chính cơ các trường hợp còn lại của DA Khu dân cư Nam Long.			Thực hiện theo Khoản 60 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của CP
10	Mở rộng Khu dân cư là số 6A	Cty CP TM Địa ốc Hồng Loan	Phường Hưng Thạnh	30,00		29,99	0,01		Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND TPCT điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 3661/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 của UBND TPCT cho phép đầu tư dự án; Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 13/07/2006 của UBND TPCT quy hoạch đất xây dựng Khu dân cư.		2005-2021	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND TP
IV	<b>Quận Ô Môn: 11 dự án</b>			<b>7,12</b>			<b>7,12</b>					
1	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Thái Thái Hạnh	UBND quận Ô Môn	Phường Long Hưng - Phường Thới Long	0,29			0,29		Nghị Quyết số 63/NQ-HĐND ngày 06/5/2021 của HĐND quận Ô Môn phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bộ tri vốn 250 triệu đồng)		2021-2024	Đang kỳ mới
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Trần Nguyễn Hân	UBND quận Ô Môn	Phường Châu Văn Liêm	0,73			0,73		Nghị Quyết số 63/NQ-HĐND ngày 06/5/2021 của HĐND quận Ô Môn phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bộ tri vốn 250 triệu đồng)		2021-2023	Đang kỳ mới
3	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Thới Xương I	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,01			0,01		Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bộ tri vốn 10 triệu đồng)			Đang kỳ mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Thới Hòa 1	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,01			0,01		Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bố trí vốn 10 triệu đồng)			Đăng ký mới
5	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Cái Sơn	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,01			0,01		Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bố trí vốn 10 triệu đồng)			Đăng ký mới
6	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Rạch Chanh	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,01			0,01		Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bố trí vốn 10 triệu đồng)			Đăng ký mới
7	Xây dựng nhà văn hóa khu vực Thới Thạnh	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Long	0,01			0,01		Quyết định số 8238/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND quận Ô Môn bố trí vốn (bố trí vốn 10 triệu đồng)			Đăng ký mới
8	Kê chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ cầu Ô Môn đến vàm Ba Rich), phường Thới Hòa, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu).	Chi cục Thủy lợi thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Hòa	1,52			1,52		Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND TPCT giao chủ đầu tư kế hoạch vốn đầu tư (bố trí vốn 15 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TP
9	Kê chống sạt lở sông Ô Môn - khu vực Thới An, quận Ô Môn (phía bờ phải) - (đoạn từ Rạch Vàm đến Bến đò Tầm Vu), TPCT.	Chi cục Thủy lợi thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Thới An	0,95			0,95		Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND TPCT giao chủ đầu tư kế hoạch vốn đầu tư (bố trí vốn 40 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TP
10	Đường tỉnh 920 (đoạn qua Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn), quận Ô Môn	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Phường Phước Thới	2,87			2,87		Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND TPCT giao chủ đầu tư kế hoạch vốn đầu tư (bố trí vốn 36 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TP

ST.T	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
11	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rich đến Rạch Ca My) khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ – Giai đoạn 1: đoạn từ vàm Ba Rich đến kênh Thới Lợi 1	Chi cục Thới Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Thới An	0,70			0,70		Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 áp dụng các biện pháp khẩn cấp; Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 phê duyệt dự án; Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND TPCT giao kế hoạch nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương (bộ tư vốn 80 tỷ đồng)		2021-2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND TP
V	<b>Quận Thốt Nốt: 4 dự án</b>			<b>14,92</b>	<b>9,27</b>		<b>14,92</b>	<b>9,27</b>				
1	Trường Tiểu học Thuận Hưng 2: HM: xây mới diện Cai Sốp	UBND quận Thốt Nốt	Phường/Thôn Hưng	0,34	0,34		0,34	0,34	Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND quận Thốt Nốt giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND quận Thốt Nốt giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư		2021-2025	Đang ký mới
2	Trường Mẫu giáo Thanh Hòa, HM: Xây dựng 10 phòng học và các phòng chức năng	UBND quận Thốt Nốt	Phường Thanh Hòa	0,38	0,13		0,38	0,13			2021-2025	Đang ký mới
3	Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ bản đồ Tắc Cây Bàng đến cầu Chùa	UBND quận Thốt Nốt	Phường Tân Lạc	0,60			0,60				2021-2025	Đang ký mới
4	Khu Tái định cư phường Thới Thuận giai đoạn 2	UBND quận Thốt Nốt	P. Thới Thuận	13,60	8,80		13,60	8,80	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND quận Thốt Nốt phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND quận Thốt Nốt giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.		2021-2025	Đang ký mới
VI	<b>Huyện Phong Điền: 7 dự án</b>			<b>8,51</b>	<b>1,50</b>		<b>8,51</b>	<b>1,50</b>				
1	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh	Chi cục Thới Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xã Mỹ Khánh	1,70			1,70		Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND TP giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư (bộ tư vốn 18,83 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2	Đường Tỉnh 918, thành phố Cần Thơ (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ điểm giao giữa đường Tỉnh 918 với đường Tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Xã Tân Thới, xã Giai Xuân	1,83	1,50		1,83	1,50	Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 9/10/2020 của UBND TPCT phê duyệt dự án; Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND TP điều chỉnh, giao bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn (bỏ trị vốn 2,5 tỷ đồng)		2020-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND TP
3	Khu Tái định cư huyện Phong Điền	UBND H. Phong Điền	Xã Mỹ Khánh	0,52			0,52		Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TP phê duyệt dự án; Quyết định số 4386/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện Phong Điền giao chỉ tiêu vốn đầu tư xây dựng cơ bản (bỏ trị vốn 60 tỷ đồng)		2019-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND TP
4	Đường giao thông nông thôn Vàm Xáng - Ba Láng	UBND H. Phong Điền	Xã Nhom Nghĩa	2,27			2,27		Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND TP phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 4386/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND H. Phong Điền giao chỉ tiêu vốn đầu tư xây dựng cơ bản (bỏ trị vốn 19,45 tỷ đồng)		2019-2021	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND TP
5	Trạm 110KV Phong Điền và đường dây dẫn nối, TP. Cần Thơ	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Thị trấn Phong Điền	0,59			0,59		Quyết định số 1681/QĐ-EVN-SFC ngày 28/7/2020 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; Quyết định số 2516/QĐ-EVN-SFC ngày 20/11/2020 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; Công văn số 7706/ADLMN-QLCTB2 ngày 26/11/2021 của Ban QLDA Điện lực Miền Nam chuyển tiếp công trình Trạm 110KV Phong Điền và đường dây dẫn nối, TP. Cần Thơ sang năm 2022.		2020 - 2021	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND thành phố Cần Thơ
6	Nâng cấp mở rộng Trường Tiểu học Nhom Ái 2	UBND H. Phong Điền	Xã Nhom Ái	0,08			0,08		Quyết định số 4597/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của huyện Phong Điền giao chỉ tiêu vốn đầu tư xây dựng cơ bản (bỏ trị vốn 1,5 tỷ đồng)		2020 - 2022	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
7	Cầu Tây Đô, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Sở Giao thông vận tải	xã Nhon Ái, thị trấn Phong Điền	1,52			1,52		Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND TP phê duyệt dự án; Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 9/9/2021 của UBND TP điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công (bộ trị vốn 273 triệu đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND TP
VII	Huyện Thới Lai: 03 dự án			1,68	1,68	0,00	1,68	1,68				
1	Trường Trung học cơ sở Trường Thăng	UBND H. Thới Lai	Xã Trường Thăng	1,38	1,38		1,38	1,38	Quyết định số 1927/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện Thới Lai giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 (bộ trị vốn 400 triệu đồng)		2021-2022	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020
2	Nâng cấp mở rộng Trường tiểu học Đông Bình 3	UBND huyện Thới Lai	Xã Đông Bình	0,10	0,10		0,10	0,10	Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND huyện Thới Lai chỉ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND huyện Thới Lai điều chỉnh vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 (bộ trị vốn 10 triệu đồng)		2021-2025	Đang ký mới
3	Trường mầm non Tuổi Thơ	UBND huyện Thới Lai	Xã Đông Thuận	0,20	0,20		0,20	0,20	Quyết định số 4107/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện Thới Lai chỉ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND huyện Thới Lai điều chỉnh vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 (bộ trị vốn 10 triệu đồng)		2021-2025	Đang ký mới
VIII	Huyện Cờ Đỏ: 02 dự án			2,30	1,00	0,00	2,30	1,00				
1	Cầu Cờ Đỏ	Sở Giao thông vận tải	Thị trấn Cờ Đỏ	0,43			0,43		Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND TP phê duyệt dự án; Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (bộ trị vốn 250 triệu đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)		Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
2	Cầu Kênh Ngang (Trên Đường tỉnh 922)	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Thị trấn Cờ Đỏ	1,87	1,00		1,87	1,00	Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thành phố phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 9/9/2021 của UBND thành phố giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn (bổ trí vốn 523 triệu đồng)		2021 - 2024	Đăng ký mới	
ĐK	Huyện Vĩnh Thạnh: 04 dự án			1,52	1,46	0,00	1,52	1,46					
1	Cầu Trạm y tế xã Thạnh Lộc	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Thạnh Lộc	0,02			0,02		Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 H. Vĩnh Thạnh; Quyết định số 7743/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Vĩnh Thạnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công (bổ trí vốn 150 triệu đồng)		2022-2024	Đăng ký mới	
2	Trung tâm văn hóa xã Thạnh Lợi	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Thạnh Lợi	0,52	0,52		0,52	0,52	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 7743/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Vĩnh Thạnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công (bổ trí vốn 350 triệu đồng)		2022-2024	Đăng ký mới	
3	Trường Tiểu học thị trấn Thạnh An 3	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Thị trấn Thạnh An	0,58	0,56		0,58	0,56	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Quyết định số 1264/A/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND huyện Vĩnh Thạnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công (bổ trí vốn 8 tỷ đồng)		2021-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT	
4	Nâng cấp, mở rộng đường kênh C1 (Ghĩa C giáp B) thị trấn Thạnh An - xã Thạnh Lợi	UBND huyện Vĩnh Thạnh	TT. Thạnh An, xã Thạnh Thắng, xã Thạnh Lợi	0,40	0,38		0,40	0,38	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND H. Vĩnh Thạnh điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư; Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện Vĩnh Thạnh giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (bổ trí vốn 100 triệu đồng)		2021-2023	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 04/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND TPCT	
X	Dự án thuộc địa bàn các quận, huyện: 03 dự án			59,51	20,14	0,00	59,51	20,14					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 917	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, quận Ô Môn, huyện Phong Điền	22,71	9,81		22,71	9,81	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của HĐND TP phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP giao chủ tịch Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố (bộ trị vốn 100 tỷ đồng); Quận Bình Thủy: 5.47ha (đất lúa: 2.27ha); Quận Ô Môn: 4.77ha (đất lúa: 1.86ha); Huyện Phong Điền: 12.46ha (đất lúa: 5.68ha)		2021-2024	Đang ký mới
2	Đường tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, Huyện Phong Điền	14,78	8,91		14,78	8,91	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của HĐND TP phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP giao chủ tịch Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố (bộ trị vốn 100 tỷ đồng); Quận Bình Thủy: 8.03ha (đất lúa: 4.63ha); Huyện Phong Điền: 6.76ha (đất lúa: 4.28ha)		2021-2024	Đang ký mới
3	Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 923	Sở Giao thông Vận tải	Quận Ô Môn (P.Trường Lạc, P.Phước Thới); Huyện Phong Điền (thị trấn Phong Điền, xã Tân Thôn)	22,02	1,42		22,02	1,42	Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND TP phê duyệt dự án; Quyết định số 2403/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND TP giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố (bộ trị vốn 110 tỷ đồng); Quận Ô Môn: 8.06ha; Huyện Phong Điền: 13.96ha		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 50/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND TP
Tổng: 66 dự án				421,61	88,16	233,18	135,71	44,21				

Phụ lục II

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN THỦ TỤC TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHO PHEP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA (TRÊN 10HA) NĂM 2022**  
(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)



ST.T	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2021 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2022 (ha)		Vốn ngân sách	Thời gian thực hiện dự án
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)
<b>I</b>	<b>Dự án thuộc địa bàn các quận, huyện: 03 dự án</b>			<b>173,21</b>	<b>74,34</b>					
1	Đường Tỉnh 921: Đoạn tuyến thẳng (điểm đầu giao với tuyến tránh Thốt Nốt - điểm cuối giao với đường cao tốc Cán Thơ - Sóc Trăng - Châu Đốc)	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Thốt Nốt, Huyện Cờ Đỏ	19,50	16,74				Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thành phố về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố (bổ trí vốn 110,915 tỷ đồng). Quận Thốt Nốt: 7.17ha (đất lúa: 5.65ha); Huyện Cờ Đỏ: 12.33ha (đất lúa: 11.09ha)	2021-2024
2	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cán Thơ (nối Quốc lộ 91 với Quốc lộ 61C)	Sở Giao thông vận tải	Quận Cái Răng, Quận Bình Thủy, Quận Ô Môn, Huyện Phong Điền	138,71	42,60				Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 4/12/2020 của UBND TP; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố (bổ trí vốn 944,713 tỷ đồng). Quận Cái Răng (P.Ba Láng): 3.84ha; Quận Bình Thủy (P. Long Tuyền, P. Thới An Đông): 36.18ha (đất lúa: 1.79ha); Quận Ô Môn (P. Châu Văn Liêm, P. Trường Lạc): 64.01ha (đất lúa: 33.07ha); Huyện Phong Điền (X. Giai Xuân, X. Nhôm Nghĩa): 34.69ha (đất lúa: 7.73ha)	2021-2026
3	Khu xử lý chất thải rắn huyện Thới Lai	UBND huyện Thới Lai	Xã Trường Xuân	15,00	15,00				QĐ số 5499/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Thới Lai chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1927/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện Thới Lai giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 (bổ trí vốn 100 triệu đồng)	2021-2025